

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 595/2022/HS-PT

Ngày: 24/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Cường;

*Các Thẩm phán:* Ông Hoàng Văn Hạnh;

Ông Hồ Sỹ Hưng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Đức Thắng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 299/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Vàng A D và Lý A T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

**\* Bị cáo có kháng cáo:**

**1. Vàng A D**, sinh ngày 17/8/1994 tại huyện VB, tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: Thôn P, xã NC, huyện VB, tỉnh Lào Cai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: HMông; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; tiền án, tiền sự: Không; con ông Vàng A A và bà Phà Thị K; có vợ là Giàng Thị A và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2020; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2021; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai; có mặt.

**2. Lý A T**, sinh ngày 01/01/1982 tại huyện VB, tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: Thôn P, xã NC, huyện VB, tỉnh Lào Cai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: HMông; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; tiền án, tiền sự: Không; con ông Lý A C (đã chết) và bà Giàng Thị D (đã chết); có vợ là Vàng Thị C và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2016; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2021; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai; có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo Vàng A D:** Ông Lê Trường Sơn, Luật sư Công ty Luật hợp danh Thủy Vỹ, Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai; có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo Lý A T:** Bà Liêu Thị Nga, Trợ giúp viên

pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai; có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Hmong*: Ông Ly Seo Quân – Cán bộ Công an tỉnh Lào Cai; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 4/2021, Vàng A D phát hiện gia đình bị mất trộm 02 con gà và có nghi ngờ anh Vàng A C (sinh năm 1972, trú tại thôn NC, xã NC, huyện VB) là người trộm cắp. Khoảng 18 giờ ngày 16/6/2021, trên đường đi làm về đến ngã 4, thôn Hỏm Dưới, xã NC thì D nhìn thấy anh C đang đứng ở lề đường. D đi đến bảo C đến UBND xã NC để giải quyết việc trộm cắp gà. C không đồng ý và bỏ đi. D liền gọi điện cho Lý A T (*là anh rể của D*) bảo đi ra ngã 4 đường thôn Hỏm Dưới xã Nậm Chày, D nhờ tý việc. Khi T đi đến nơi, D nói vừa gặp C, yêu cầu C đi lên UBND xã NC để giải quyết việc trộm cắp gà nhưng C đã bỏ đi. D bảo T cùng đi tìm C đưa về UBND xã để giải quyết, T đồng ý. Cả hai đi xe máy đến đoạn đường thôn NC, xã NC để xe máy ở vệ đường rồi đi bộ lên lối đường mòn đứng đợi ở bụi cây, một lúc sau thì thấy Vàng A C đi từ phía đường mòn xuống. D đi đến chặn C lại yêu cầu đi về UBND xã NC làm việc, C không đi nên D nắm vào tay trái và áo của C kéo lại thì thấy tay phải C rút con dao nhọn dài 21,1cm từ trong người ra vung lên dọa đâm D. D buông tay của C ra, C tiếp tục đi về phía đường liên thôn để về nhà, D đi đến túm vào người C kéo lại, cả hai giằng co nhau đi được một đoạn. D không kéo C về UBND xã được, tức giận nói với C “*Mẹ mày, mày không đi giải quyết thì khi nào mày trộm cắp, mày sẽ chết*” rồi nhìn sang hai bên đường tìm xem có vật gì đó để nhặt lên đánh C. Lúc này Lý A T đi phía sau cách D khoảng hơn 02 mét, T nhìn sang vệ đường bên trái phát hiện có 01 đoạn gậy tre dài khoảng 85cm ở vệ đường liền đến cầm đoạn gậy lên đưa cho D, mục đích để D vút vào tay cầm dao của C, không chế đưa về UBND xã làm việc. Khi T vừa cầm đoạn gậy lên đưa về phía D chưa kịp nói gì thì D quay người lại cầm lấy đoạn gậy rồi đi nhanh về phía C. Khi cách C khoảng 1 mét, D vung đoạn gậy lên hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vút 01 phát trúng vào vùng cằm gáy làm C ngã úp mặt xuống đường, D tiến đến tay phải cầm đoạn gậy vung lên vút liên tiếp 02 phát nữa trúng vào vùng sau tai phải và vùng đầu của C, thấy vậy T nói “*Sao vút vào đầu nó thế, vút vào đầu nó chết thì sao*”, D nói không chết được đâu mà sợ rồi vút đoạn gậy ra vệ đường, D dùng tay phải đâm 2 phát vào lưng của C. Lúc này D thấy C nằm im không có động đậy gì, nên quay lại bảo T đi về, T bảo D khênh C vào vệ đường để tránh xe máy đâm vào. D bảo T khênh C đặt vào vệ đường, T không đồng ý nên D tự bê C lên đặt vào gần bụi tre ven đường. Ngay lúc đó T nhìn thấy 01 con dao nhọn dài 21,1cm gần vị trí C ngã nên đến cầm con dao lên rồi cùng D đi về. Trên đường đi về D bảo T vút con dao xuống vệ đường, sau đó cả hai đi về nhà. Đến sáng ngày 17/6/2021 được tin C chết, D đến Cơ quan Công an đầu thú khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 69 ngày 07/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Nguyên nhân tử vong của Vàng A C “*Do chấn thương sọ não kín (rạn, vỡ xương sọ) chấn thương gây đột sống cổ*”.

Tại bản kết luận giám định ADN số 271 ngày 21/6/2021 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: Chất màu nâu đỏ dính trên dép tổ ong, dép phải thu tại vị trí số 01 tại hiện trường (Ký hiệu M1); 01 que tăm bông dính vết màu nâu đỏ (Ký hiệu V271M1); 02 mẫu tóc thu ở vị trí số 02 tại hiện trường (Ký hiệu V271M2 và M3); Chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số 02, bên trong có 06 que tăm bông dính vết màu nâu đỏ (Ký hiệu V271 M4); Mẫu máu của Vàng A C, bên trong có 01 ống nhựa chứa dịch màu nâu đỏ (Ký hiệu V271S1) gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN của Vàng A C.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Vàng A D và Lý A T phạm tội “*Giết người*”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A D 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2021.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý A T 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/02/2022, các bị cáo Vàng A D, Lý A T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo Vàng A D, Lý A T đều giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo đã bồi thường thêm cho gia đình người bị hại và đã nộp toàn bộ án phí sơ thẩm; bị cáo Lý A T ra đầu thú nhưng chưa được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc mỗi bị cáo đã bồi thường thêm cho gia đình người bị hại 50.000.000 đồng và các bị cáo đã nộp án phí sơ thẩm để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Do nghi ngờ anh Vàng A C trộm cắp gà của gia đình nên khoảng 18 giờ ngày 16/6/2021, Vàng A D gặp và yêu cầu anh C lên UBND xã NC để giải quyết. Do anh C không đồng ý và chống đối lại, D đã gọi Lý A T đến giúp đưa C lên UBND xã. Khi T và D gặp C, D tiếp tục yêu cầu và túm tay C kéo lên UBND xã, C vẫn không đồng ý đi và vùng dao lên dọa đâm D. Không đưa được C lên Ủy ban, D đe dọa rồi nhìn sang hai bên đường tìm kiếm vật để đánh C. Lúc này Lý A T nhìn thấy có 01 đoạn tre dài 85,5 cm ở vệ đường nên đã cầm đưa cho D, D ngoái lại cầm gậy chạy đến gần vệt 01 phát trúng vào vùng cằm cổ gáy làm C ngã úp mặt xuống đường và vệt tiếp 02 nhát nữa trúng vào vùng sau tai phải và vùng đầu của C, rồi bỏ gậy dùng tay phải đâm 02 phát vào lưng. Thấy C không có phản ứng, T bảo D bế C vào ven đường rồi cùng đi về. Sáng ngày 17/6/2021 biết tin C chết, D đến Công an đầu thú, quá trình điều tra T khai nhận và cũng bị bắt sau đó.

Như vậy, chỉ vì sự nghi ngờ C trộm cắp gà, với sự giúp sức của Lý A T, Vàng A D đã dùng đoạn gậy tre dài (85,5 cm x 08 cm) là hung khí nguy hiểm vọt liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu và các vị trí nguy hiểm trên đầu anh C làm anh C chết sau đó tử vong. D nhận thức được sự nguy hiểm trong hành vi của mình nhưng vẫn thực hiện hành vi nguy hiểm đã tước đoạt tính mạng của anh C.

Tòa án cấp sơ thẩm quy kết các bị cáo Vàng A D và Lý A T phạm tội “*Giết người*”, với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất, nghi ngờ bị hại trộm cắp gà của mình mà các bị cáo đã giết hại bị hại anh Vàng A C. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng thể hiện tính côn đồ, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo với mức án nghiêm khắc theo quy định của pháp luật để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc phân công từ trước mà chỉ tiếp nhận ý chí của nhau, cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo D là người chủ động tìm gặp C, trực tiếp dùng gậy tre vọt liên tiếp vào

cổ, gáy và các vị trí nguy hiểm trên đầu anh C khiến Vàng A C tử vong nên D giữ vai trò vừa là người khởi xướng, vừa là người thực hành, chịu trách nhiệm chính gây nên cái chết cho anh C. Bị cáo Lý A T sau khi được D gọi đã đến giúp D, đưa gậy tre cho Vàng A D để đánh anh Vàng A C, không can ngăn khi D đánh C, sau khi C ngã xuống đất không tìm cách cứu chữa mà chỉ bảo D khênh C vào vệ đường rồi về nhà, vì vậy phải chịu trách nhiệm với vai trò là người giúp sức. Tuy nhiên xét thấy, quá trình thực hiện hành vi phạm tội, Lý A T đã nhắc D không đánh vào đầu anh C và bản thân T cũng không trực tiếp đánh C. T còn bảo D kéo anh C vào lề đường để tránh bị phương tiện trên đường đâm vào.

Xét vai trò của bị cáo Lý A T đồng phạm nhưng vai trò thứ yếu cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo T cho phù hợp với tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo Vàng A D và Lý A T đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vàng A D sau khi phạm tội đã ra đầu thú và tác động gia đình khắc phục kịp thời được 19.668.000 đồng tiền mai táng phí và ngay sau đó tự nguyện bồi thường thêm 30.000.000 đồng (do đại diện bị hại không nhận đã gửi tại cơ quan Cục thi hành án) nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Vàng A A xác nhận chỉ giúp D bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, do vậy không có căn cứ chấp nhận cho bị cáo Lý A T hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử thấy rằng, xét về nguyên nhân, cũng xuất phát từ việc các bị cáo mong muốn mời bị hại C về UBND xã để làm rõ việc trộm cắp gà của gia đình, nhưng bị hại đã có sự phản ứng quyết liệt không hợp tác mới dẫn đến hậu quả đáng tiếc như vụ án này. Mặt khác, sau khi sự việc xảy ra, người dân trong thôn đồng loạt ký đơn gửi đến tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự bất bình về thái độ không hợp tác trong công tác đấu tranh tội phạm ở địa phương.

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Vàng A D và Lý A T phạm tội “*Giết người*”, áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A D 20 năm tù; áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý A T 12 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Vàng A D, Lý A T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết.

Gia đình bị cáo Vàng A D xuất trình “Biên bản thỏa thuận” ngày 10/5/2022 thể hiện việc gia đình bị cáo Vàng A D bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình của hai bị cáo và bị cáo Vàng A D, bị cáo Lý A T xác nhận mỗi bên đóng góp 50.000.000 đồng; các bị cáo Vàng A D, Lý A T xuất trình biên lai số 0000469 và biên lai số 0000468 cùng ngày 25/5/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai, gia đình các bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự và dân sự sơ thẩm là 3.475.000 đồng. Vì vậy, cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo và chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo cũng như trình bày của luật sư bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa và đề nghị giảm hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vàng A D, Lý A T. Sửa quyết định về phần hình phạt đối với các bị cáo Vàng A D, Lý A T của Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Vàng A D và Lý A T phạm tội “*Giết người*”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A D 18 (mười tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2021.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý A T 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2021.

2. Về án phí: Các bị cáo Vàng A D, Lý A T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Ghi nhận bị cáo Vàng A D và bị cáo Lý A T mỗi bị cáo bồi thường 50.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Bị cáo Vàng A D đã nộp 3.475.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm tại Biên lai số 0000468 ngày 25/5/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

Bị cáo Lý A T đã nộp 3.475.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và dân sự

sơ thẩm tại Biên lai số 0000469 ngày 25/5/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Lào Cai;
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (qua BGT Trại TG);
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Cường**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Hạnh**

**Hồ Sỹ Hưng**

**Nguyễn Văn Cường**